

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *360* /UBND-TTr
V/v hướng dẫn triển khai
công tác kê khai, công
khai tài sản, thu nhập

Mỹ Đức, ngày *03* tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường THCS, Tiểu học, Mầm non;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện Văn bản số 744/TTTP-PCTN ngày 25/02/2021 của Thanh tra thành phố về hướng dẫn triển khai công tác kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập năm 2020; Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Phương thức, thời điểm kê khai và mẫu bản kê khai:

- Theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12/2019 và kê khai theo mẫu do Chính phủ quy định. Tuy nhiên, năm 2019, Chính phủ chưa ban hành văn bản hướng dẫn. Ngày 30/10/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 130/2020/NĐ-CP quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Do đó, năm 2020 là năm đầu thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP, tất cả người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải thực hiện **kê khai lần đầu**.

Đối tượng kê khai theo khoản 1, khoản 3 Điều 34, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn huyện gồm:

- + Tất cả cán bộ, công chức huyện cấp huyện và cấp xã;
- + Người giữ chức vụ từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện;
- + Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở;

Mẫu bản kê khai: Thực hiện kê khai tài sản thu nhập theo **Phụ lục I** ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

***Lưu ý:**

- + Năm 2020, tất cả các đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập, do đó không phải kê khai Mục III "*Biến động tài sản, thu nhập, giải trình nguồn*

gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm " và không kê khai tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.

+ Không tự ý thay đổi tên gọi, thứ tự các nội dung quy định tại mẫu, nếu nội dung nào không có thì để trống.

+ Người kê khai phải ký tên từng trang và ký, ghi rõ họ tên, ngày, tháng năm ở cuối trang cuối cùng của bản kê khai.

+ Việc kê khai (kể cả kê khai bổ sung hoặc kê khai lại trong trường hợp kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung) phải hoàn thành **trước ngày 31/03/2021.**

+ Việc kê khai hàng năm, kê khai bổ sung của năm 2021 sẽ thực hiện vào cuối năm 2021 bảo đảm hoàn thành trước ngày 31/12/2021 theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Trường hợp phải kê khai tài sản, thu nhập để phục vụ công tác cán bộ mà người đó chưa kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 thì thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và sử dụng Bản kê khai lần đầu để phục vụ công tác cán bộ lần đó.

2. Tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập:

Giao Phòng Nội vụ huyện tham mưu phối hợp với Thanh tra huyện hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập theo trình tự như sau:

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai và gửi về Phòng Nội vụ **trước ngày 10/3/2021 (mẫu 01)**. Phòng Nội vụ tổng hợp danh sách người có nghĩa vụ kê khai của tất cả phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập, các trường THCS, Tiểu học, Mầm non, UBND các xã, thị trấn và gửi cho Thanh tra thành phố **trước ngày 15/3/2021;**

- Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai,

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

3. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai:

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm nộp 02 bản chính cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý mình.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tiếp nhận bản kê khai. Khi nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp của bản kê khai, nhận 02 bản kê khai của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của mình: photo và lưu 01 bản tại đơn vị để thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định, lập danh sách người đã kê khai, gửi danh sách và 02 bản kê khai bản chính) của người kê khai về **Phòng Nội vụ trước ngày 26/3/2021 (Mẫu 02).**

- Phòng Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp danh sách người đã kê khai của tất cả các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập, các trường THCS, Tiểu học, Mầm

non và UBND các xã, thị trấn gửi danh sách tổng hợp và 01 bản kê khai (bản chính) của tất cả các đối tượng kê khai về Thanh tra thành phố, lưu 01 bản kê khai tại Phòng Nội vụ huyện (bản chính) để phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Thời gian gửi danh sách và bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai về Thanh tra thành phố **chậm nhất ngày 16/4/2021**.

4. Công khai bản kê khai

- Việc công khai bản kê khai có thể được thực hiện bằng một trong hai hình thức: Niêm yết bản kê khai 15 ngày tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người kê khai thường xuyên làm việc hoặc công khai tại cuộc họp theo quy định tại điểm b,c,d Khoản 1, Điều 11, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Thời gian hoàn thành việc công khai bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai **chậm nhất ngày 16/4/2021**.

***Lưu ý:** Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập phải được lập thành biên bản với đầy đủ thành phần tham dự (chú ý thể hiện rõ thành phần tổ chức công đoàn). Nếu công khai bằng hình thức niêm yết thì phải có biên bản niêm yết và biên bản kết thúc niêm yết (**Mẫu số 03, 04**);

5. Về báo cáo kết quả triển khai thực hiện:

UBND huyện đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện việc kê khai, công khai, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định và báo cáo kết quả triển khai thực hiện (**Mẫu số 05**) về UBND huyện (qua Thanh tra huyện để tổng hợp) **trước ngày 20/4/2021**.

Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện, sdt: 02433.847.390 (đ/c Phùng Minh Thu, Thanh tra viên) và phòng Nội vụ sdt: 02433.745.037 (đ/c Mai Thị Thu Lệ, Chuyên viên) để trao đổi, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- T.T Huyện uỷ; (b/c)
- T.T HĐND huyện;
- CT và các PCT. UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện (để t/hiện);
- Các trường THCS, Tiểu học, Mầm non (để t/hiện);
- UBND các xã, thị trấn (để t/hiện);
- Lưu VT, TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Trang
Lê Văn Trang